

ĐẢNG BỘ TỈNH LÂM ĐỒNG
HUYỆN ỦY ĐƠN DƯƠNG

*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Đơn Dương, ngày 27 tháng 8 năm 2019

Số 942-CV/HU

Về việc triển khai thực hiện Cuộc vận động

“Cán bộ, công chức, viên chức

nói không với tiêu cực”

Kính gửi:

- Thường trực Hội đồng Nhân dân, Ủy ban Nhân dân và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện,
- Các tổ chức cơ sở Đảng,
- Các cơ quan, ban, ngành và đoàn thể huyện.

Thực hiện Công văn số 3812-CV/TU ngày 22/8/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Đề án số 1172/ĐA-TLĐ ngày 22/7/2019 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam phát động và triển khai Cuộc vận động *“Cán bộ, công chức, viên chức nói không với tiêu cực”*, Ban Thường vụ Huyện ủy yêu cầu Ủy ban Nhân dân huyện, các tổ chức cơ sở Đảng, các phòng, ban, ngành và đoàn thể huyện triển khai thực hiện một số nhiệm vụ như sau:

1. Ủy ban Nhân dân huyện phối hợp với Liên đoàn Lao động huyện tổ chức phát động thực hiện Cuộc vận động trên địa bàn huyện; chỉ đạo các phòng, ban, ngành, Ủy ban Nhân dân các xã, thị trấn phối hợp với tổ chức công đoàn cùng cấp triển khai thực hiện Cuộc vận động trong các cơ quan, đơn vị và toàn thể cán bộ, công chức, viên chức.

2. Liên đoàn Lao động huyện xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Cuộc vận động trên địa bàn huyện; định kỳ đánh giá, sơ kết, tổng kết Cuộc vận động, báo cáo Huyện ủy và Liên đoàn Lao động tỉnh theo yêu cầu.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội huyện, Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao huyện tuyên truyền sâu rộng trong đoàn viên, hội viên và toàn hệ thống chính trị về mục đích, ý nghĩa, nội dung của Cuộc vận động, tạo sự đồng thuận và ủng hộ rộng rãi trong nhân dân; lồng ghép triển khai thực hiện Cuộc vận động với các nội dung, chương trình hoạt động của từng cơ quan, đơn vị; tổ chức và giám sát việc triển khai thực hiện Cuộc vận động; vận động đoàn viên, hội viên là cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức xã hội, doanh nghiệp nhà nước tích cực hưởng ứng và nghiêm túc thực hiện Cuộc vận động.

4. Các Tổ chức cơ sở Đảng lãnh đạo, chỉ đạo chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp triển khai thực hiện hiệu quả Cuộc vận động.

5. Ban Dân vận Huyện ủy chủ trì cùng với Liên đoàn Lao động huyện và các cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc việc thực hiện, định kỳ báo cáo kết quả về Ban Thường vụ Huyện ủy.

Nơi nhận:

- Như trên,
- Lưu VPHU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Trương Văn Bình

TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG
VIỆT NAM

Số: 1172 /ĐA - TLĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 22 tháng 7 năm 2019

ĐỀ ÁN

VĂN PHÒNG TỈNH ỦY LÂM ĐỒNG	
ĐẾN	Số: 6545
	Ngày: 01-08-2019
Chuyển:	
Lưu hồ sơ số:	

PHÁT ĐỘNG VÀ TRIỂN KHAI CUỘC VẬN ĐỘNG “CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC NÓI KHÔNG VỚI TIÊU CỰC”

Phần thứ nhất

SỰ CẦN THIẾT, CƠ SỞ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Sự cần thiết xây dựng Đề án

Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức (sau đây viết tắt là CBCCVC) có năng lực, phẩm chất đạo đức tốt, làm việc hiệu quả, tận tụy phục vụ nhân dân là yêu cầu, đòi hỏi cấp bách ở mọi giai đoạn cách mạng. Trong công cuộc đổi mới toàn diện, đồng bộ đất nước và hội nhập quốc tế sâu rộng hiện nay, với mục tiêu xây dựng Chính phủ theo phương châm: **“Liêm chính, kiến tạo, hành động, phục vụ người dân và doanh nghiệp”** thì nhiệm vụ này càng trở nên quan trọng hơn bao giờ hết và cần sự quan tâm chỉ đạo toàn diện của các cấp ủy đảng, chính quyền, sự tham gia của các tổ chức đoàn thể, các địa phương, cơ quan, đơn vị và sự tích cực tu dưỡng, rèn luyện của mỗi đoàn viên, CBCCVC.

Bên cạnh phần lớn CBCCVC luôn nỗ lực, cố gắng trong thực hiện nhiệm vụ, hết lòng, hết sức phục vụ nhân dân, còn một bộ phận không nhỏ CBCCVC có biểu hiện, hành vi suy thoái về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; tham nhũng, tiêu cực, gây phiền hà, có thái độ hách dịch, cửa quyền, nhũng nhiễu người dân và doanh nghiệp để vụ lợi. Thời gian qua, đã có những CBCCVC vi phạm pháp luật bị xử lý kỷ luật với nhiều hình thức khác nhau, có người bị truy tố trước pháp luật, ảnh hưởng xấu đến hình ảnh người CBCCVC, giảm sút niềm tin của nhân dân, cản trở sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội đã chỉ đạo, triển khai nhiều giải pháp ngăn chặn, giảm thiểu các hành vi tiêu cực trong thực thi công vụ của CBCCVC; đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động xây dựng đội ngũ CBCCVC trong sạch, có năng lực đáp ứng yêu cầu của tình hình mới, tạo sự chuyển biến tích cực đáng ghi nhận. Tuy nhiên, tình trạng tiêu cực trong CBCCVC chưa được đẩy lùi, có lĩnh vực, địa bàn còn diễn biến phức tạp, tinh vi, nhất là tình trạng “tham nhũng vặt”. Trong khi đó, công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát chưa đạt hiệu quả thực sự; việc nắm bắt, phát hiện, quy trách nhiệm, xử lý vi phạm còn rất khó khăn; một số phong trào, cuộc vận động đã và đang triển khai còn thiếu bài bản, chưa thực sự có sức lan tỏa, chưa làm thay đổi cơ bản nhận thức và hành động của CBCCVC trong thực thi nhiệm vụ.

Vì vậy, ngoài việc tiếp tục làm tốt công tác phát hiện, áp dụng các chế tài xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật hiện hành, cần có giải pháp đẩy mạnh tuyên truyền, vận động, thuyết phục, tạo nên phong trào quần chúng rộng rãi, nêu cao ý thức, trách nhiệm, lòng tự trọng và phát huy tinh thần tự giác của mỗi CBCCVC trong thực thi công vụ. Theo đó, việc xây dựng Đề án Phát động và tổ chức Cuộc vận động “CBCCVC nói không với tiêu cực” là yêu cầu rất cấp bách hiện nay, góp phần khắc phục những hạn chế vốn có, tạo chuyển biến mới trong nhận thức và hành động của đội ngũ CBCCVC.

2. Cơ sở xây dựng Đề án

2.1. Chủ trương, nghị quyết của Đảng

- Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII (2016) khẳng định: “Tình trạng thiếu trách nhiệm, cơ hội, suy thoái đạo đức, lối sống vẫn diễn ra khá phổ biến trong một bộ phận cán bộ, đảng viên. Kỷ luật, kỷ cương ở nhiều tổ chức đảng không nghiêm....”.

- Nghị quyết Hội nghị lần thứ Tư, Ban Chấp hành Trung ương (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ, nêu rõ: “Tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên chưa bị đẩy lùi, có mặt, có bộ phận còn diễn biến tinh vi, phức tạp hơn; tham nhũng, lãng phí, tiêu cực vẫn còn nghiêm trọng, tập trung vào số đảng viên có chức vụ trong bộ máy nhà nước”.

- Nghị quyết Hội nghị lần thứ Bảy, Ban Chấp hành Trung ương (khóa XII) về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, nhận định: “Một bộ phận không nhỏ cán bộ phai nhạt lý tưởng, giảm sút ý chí, làm việc hời hợt, ngại khó, ngại khổ, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, có biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”. Một số cán bộ lãnh đạo, quản lý, trong đó có cả cán bộ cấp chiến lược, thiếu gương mẫu, uy tín thấp, năng lực, phẩm chất chưa ngang tầm nhiệm vụ, quan liêu, xa dân, cá nhân chủ nghĩa, vướng vào tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, lợi ích nhóm”.

- Quy định số 47-QĐ/TW ngày 01/11/2011 của Ban Chấp hành Trung ương về những điều đảng viên không được làm.

- Quy định số 08-QĐ/TW ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương.

- Quy định số 101-QĐ/TW ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp

- Quy định số 55-QĐ/TW ngày 19/12/2016 của Bộ Chính trị về một số việc cần làm ngay để tăng cường trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên.

2.2. Pháp luật của Nhà nước

- Luật Cán bộ, Công chức (các quy định về những việc cán bộ, công chức không được làm).

- Luật Viên chức (quy định về những việc viên chức không được làm).

- Luật Phòng, chống tham nhũng (sửa đổi, bổ sung năm 2018).

- Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020 và Chỉ thị 26/CT-TTg ngày 06/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ đã nêu rõ: Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ và đạo đức đội ngũ CBCCVC để bảo đảm có đủ phẩm chất, năng lực thực hiện tốt nhiệm vụ theo tinh thần hỗ trợ doanh nghiệp; chấm dứt thái độ sách nhiễu, gây khó khăn, phiền hà cho doanh nghiệp của một số bộ phận cán bộ; áp dụng hình thức kỷ luật nghiêm khắc đối với những trường hợp vi phạm.

- Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 29/11/2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện công tác phòng chống tham nhũng đến năm 2020 đã đưa ra các nhóm giải pháp, trong đó chú trọng: Nâng cao trách nhiệm của CBCCVC nhất là người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị; tăng cường quản lý, giám sát CBCCVC, hoàn thiện, thực hiện nghiêm các quy định về công tác tổ chức, cán bộ ...

2.3. Tình hình tổ chức bộ máy và biên chế hiện nay

Hiện nay cả nước có 18 bộ, 4 cơ quan ngang bộ, 9 cơ quan trực thuộc Chính phủ; có 759 vụ, cục và tương đương thuộc bộ; 3.973 phòng trực thuộc bộ; có 42 tổng cục; 826 cục, vụ thuộc các tổng cục; 7.280 phòng trong tổng cục (chưa kể Quân đội và Công an). Có 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; 713 đơn vị hành chính cấp huyện, 11.153 đơn vị cấp xã. Hệ thống chính trị nước ta có tính chất “song trùng”: ở đâu có chính quyền thì ở đó có tổ chức đảng, đoàn thể chính trị - xã hội. Cả nước có 56.213 đơn vị sự nghiệp công lập.

Số hưởng lương từ ngân sách nhà nước là 3.574.303 người, trong đó: CBCC cơ quan Đảng, chính quyền, tổ chức đoàn thể từ cấp huyện trở lên là 375.539 người (có 81.492 cán bộ lãnh đạo từ phó phòng đến thứ trưởng); 68,9% tốt nghiệp trình độ đại học trở lên; 65% là đảng viên; 14,1% có trình độ cao cấp chính trị). Số lượng CBCC cấp xã là 234.217 người, bình quân 21 người/xã (33,6% tốt nghiệp đại học; 87% là đảng viên; 5,5% có trình độ cao cấp chính trị). Cán bộ, viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập của cả nước là 2.093.313 người (58% là nữ; 46% tốt nghiệp đại học; 5,8% có trình độ cao cấp chính trị); còn lại là lao động hợp đồng trong các cơ quan, đơn vị và cán bộ không chuyên trách cấp xã, thôn, tổ dân phố. Hầu hết CBCCVC được tham gia bảo hiểm xã hội, tiền lương trung bình 4,5 triệu đồng/tháng, thu nhập trung bình 6,75 triệu đồng/tháng. CBCCVC nước ta được tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng và sử dụng tương đối phù hợp, đa số đã phát huy được năng lực, sở trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm, giữ vững đạo đức nghề nghiệp, chấp hành tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của

Nhà nước và nội quy, quy định của cơ quan, đơn vị, cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

2.4. Thực trạng tiêu cực trong CBCCVC

Bên cạnh những ưu điểm về đội ngũ cán bộ, một trong những vấn đề bức xúc, được dư luận hết sức quan tâm đó là tình trạng một bộ phận không nhỏ CBCCVC yếu về năng lực, kém về phẩm chất đạo đức, có nhiều biểu hiện tiêu cực trong hoạt động công vụ. Tình hình tiêu cực trong CBCCVC đã được các nghị quyết của Đảng, các báo cáo của Quốc hội, Chính phủ, Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam chỉ rõ. Các biểu hiện cụ thể đó là: tham nhũng, lãng phí, chạy chức, chạy quyền, chạy bằng cấp, chạy án, chạy dự án, sách nhiễu, vòi vĩnh, gây phiền hà, đùn đẩy, chỉ làm những việc mang lại lợi ích cá nhân, quan liêu, xa dân, vô cảm, vô trách nhiệm, tùy tiện, coi thường kỷ luật, kỷ cương, cục bộ, bè phái, mất đoàn kết nội bộ, tranh giành quyền lực, hồng hách, dọa nạt, coi thường dân... Tình trạng này xảy ra tương đối phổ biến ở các cấp, các ngành, các lĩnh vực và chưa được kiểm soát, ngăn chặn hiệu quả. Các lĩnh vực xảy ra nhiều tiêu cực gồm: tài nguyên và môi trường, dự án đầu tư, quản lý tài chính - tài sản công, ngân hàng, hải quan, thuế, công an, tổ chức - cán bộ, y tế,... trong đó có nhiều cán bộ trung, cao cấp. Những năm qua, Đảng, Quốc hội và Chính phủ cùng các cơ quan trong hệ thống chính trị đã có nhiều nỗ lực trong đấu tranh phòng chống tham nhũng, tiêu cực và đã thu được những kết quả quan trọng, rất nhiều cán bộ sai phạm bị đưa ra xử lý nghiêm túc pháp luật, trong đó có nhiều cán bộ trung, cao cấp, song tình hình vẫn diễn biến phức tạp. Tại Hội nghị toàn quốc về công tác phòng, chống tham nhũng ngày 26/5/2018 do Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng chống tham nhũng tổ chức có đánh giá: “Tình trạng những nhiều, tiêu cực, đòi hỏi lộ trong quá trình giải quyết công việc của người dân, doanh nghiệp vẫn chưa được ngăn chặn hiệu quả”.

Các hành vi, hiện tượng tiêu cực trong CBCCVC nêu trên có nhiều nguyên nhân, trong đó nguyên nhân chủ quan là chủ yếu, đó là sự thiếu tu dưỡng, rèn luyện, chủ nghĩa cá nhân, lợi ích nhóm của một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức; sự thiếu gương mẫu của những người đứng đầu, cán bộ chủ chốt ở các cơ quan, đơn vị; việc thực thi pháp luật chưa nghiêm, chưa có biện pháp kiểm tra, giám sát, phát hiện và xử lý triệt để các vi phạm; chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy còn chồng chéo, thiếu minh bạch, hoạt động chưa thực sự hiệu lực, hiệu quả; tiền lương của CBCCVC còn thấp, không đảm bảo đời sống nên dễ bị cám dỗ bởi các lợi ích vật chất, không làm đúng trách nhiệm, bổn phận của mình trước công việc được giao; việc phối hợp giữa Thủ trưởng các cơ quan với tổ chức công đoàn trong việc tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống cho CBCCVC của các cơ quan, đơn vị còn hạn chế, có nơi chưa coi trọng; chưa phát huy dân chủ và tính thực chất trong đấu tranh tự phê bình và phê bình; việc nêu gương người tốt, việc tốt, điển hình tiên tiến chưa được làm thường xuyên và nhân rộng; chưa phát huy được vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên trong giám sát và phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

Phần thứ hai
MỤC TIÊU, YÊU CẦU, PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG,
NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu tổng quát: Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của CBCCVC trong việc thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao; xây dựng đội ngũ CBCCVC trung thành với Tổ quốc, tận tụy với nhân dân, có trách nhiệm cao với công việc, có đạo đức trong sáng, lối sống lành mạnh; góp phần nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị, hiệu quả của nền hành chính Việt Nam, xây dựng Chính phủ “Liêm chính, kiến tạo, hành động, phục vụ người dân và doanh nghiệp”.

1.2. Mục tiêu cụ thể

Từ nay đến hết năm 2020

- Tập trung nghiên cứu, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, các văn bản pháp luật của Nhà nước có liên quan đến CBCCVC và trách nhiệm quản lý đội ngũ CBCCVC của cơ quan, tổ chức, đơn vị, tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của toàn hệ thống.

- Tiến hành phát động Cuộc vận động vào Tháng Công nhân năm 2019.

- Triển khai sâu rộng nội dung Cuộc vận động đến 100% các cơ quan, tổ chức, đơn vị và CBCCVC trong cả nước; tổ chức xây dựng chương trình hành động và các mô hình cụ thể phù hợp với đặc điểm tình hình hoạt động của từng cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Xây dựng và sử dụng chỉ số hài lòng của người dân và doanh nghiệp với đơn vị hành chính công, sự nghiệp công lập, đội ngũ CBCCVC và tổ chức đánh giá thí điểm tại 05 tỉnh, thành phố và 02 bộ.

Từ năm 2021 đến 2026:

- Cơ bản hoàn thiện chính sách, pháp luật có liên quan đến CBCCVC và công tác quản lý CBCCVC, tạo hành lang pháp lý chặt chẽ để ngăn chặn, đẩy lùi hành vi tiêu cực;

- Phân đầu hàng năm giảm tỷ lệ tiêu cực trong CBCCVC từ 3% đến 5%.

- Hàng năm tăng mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp đối với CBCCVC từ 1 - 2 %;

- Phát hiện, biểu dương, khen thưởng kịp thời đối với tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến trong tổ chức thực hiện Cuộc vận động. Thủ trưởng cơ quan phối hợp với tổ chức công đoàn ban hành và trao Giải thưởng “Guinness của năm” cho các cá nhân có thành tích tốt trong thực hiện Cuộc vận động.

2. Yêu cầu

- Triển khai Cuộc vận động phù hợp với điều kiện thực tiễn của cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương, đảm bảo thiết thực, hiệu quả, tránh hình thức, tạo động lực để CBCCVC tự giác thực hiện Cuộc vận động.

- Phát động và triển khai Cuộc vận động phải gắn với việc thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, các quy định của pháp luật, các phong trào, các

Cuộc vận động đã được triển khai, tránh chồng chéo, lãng phí.

- Coi trọng việc kiểm tra, giám sát, đánh giá sơ kết, tổng kết, biểu dương, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân thực hiện hiệu quả Cuộc vận động.

3. Tên gọi, đối tượng, phạm vi của Cuộc vận động

3.1. Tên gọi: Cuộc vận động “Cán bộ, công chức, viên chức nói không với tiêu cực”, hay còn gọi là Cuộc vận động “ Năm không”:

3.2. Đối tượng: Cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của Luật Cán bộ, Công chức và Luật Viên chức; những người lao động khác ở các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức xã hội, doanh nghiệp nhà nước.

3.3. Phạm vi

- Phát động rộng rãi Cuộc vận động trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở và các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Thời gian thực hiện chia làm 2 giai đoạn:

Giai đoạn 1: Từ năm 2019 - 2020

Giai đoạn 2: Từ năm 2021 - 2026 và các năm tiếp theo.

4. Nội dung của Cuộc vận động: “Năm không” gồm:

- Không cửa quyền, hách dịch, gây khó khăn, phiền hà;
- Không quan liêu, vô cảm, vô trách nhiệm;
- Không tham nhũng, lãng phí, lợi ích nhóm;
- Không xu nịnh, chạy chọt, gian dối;
- Không lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong thực thi công vụ.

5. Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện

5.1. Tuyên truyền nâng cao nhận thức của CBCCVC trong thực thi công vụ, ý thức gắn bó với nhân dân

- Phát động Cuộc vận động sâu rộng trong toàn hệ thống chính trị; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến mục đích, ý nghĩa, nội dung của Cuộc vận động, tạo sự đồng thuận và ủng hộ rộng rãi trong cả nước.

- Các cơ quan, tổ chức, đơn vị căn cứ vào tình hình thực tiễn có các hình thức tổ chức phù hợp để tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật và các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, Nhà nước, các đoàn thể gắn với nội dung, ý nghĩa của Cuộc vận động. Đồng thời phê phán chỉ ra các hành vi tiêu cực, nêu gương người tốt, việc tốt trong thực thi công vụ của CBCCVC.

- Tổ chức công đoàn và các tổ chức đoàn thể khác ở cơ sở xây dựng khẩu hiệu, nội dung và hình thức tuyên truyền phù hợp, hiện đại để đưa nội dung Cuộc vận động đến với đông đảo CBCCVC.

- Phát huy mạnh mẽ vai trò của các cơ quan thông tin, truyền thông trong việc giám sát, phát hiện và đấu tranh với các hành vi tiêu cực; đồng thời tuyên truyền, cổ vũ động viên, khích lệ những tấm gương tiêu biểu, điển hình tiên tiến trong thực hiện Cuộc vận động.

- Hàng năm tổ chức chương trình Gặp mặt, đối thoại giữa người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương với đại diện CBCCVC để lắng nghe tâm tư.

nguyện vọng, giải quyết các vấn đề liên quan đồng thời tôn vinh, động viên CBCCVC.

5.2. Nâng cao chất lượng xây dựng cơ chế, chính sách pháp luật

- Vận động CBCCVC, trước hết là những người trực tiếp tham gia xây dựng chính sách pháp luật, quy chế, quy định của cơ quan, đơn vị... loại bỏ tư tưởng “cục bộ”, “lợi ích nhóm”, phải vì lợi ích chung, đặt lợi ích của nhân dân, lợi ích của quốc gia, dân tộc lên trên hết trong việc xây dựng chính sách, pháp luật.

- Kịp thời phát hiện những bất cập, hạn chế của các quy định hiện hành về chế độ công vụ, công chức để tham gia góp ý sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện, nhất là các tiêu chuẩn về phẩm chất đạo đức, lối sống, những quy định CBCCVC không được làm. Xây dựng quy chế quản lý, chỉ tiêu, sử dụng tài sản, tài chính trong cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định của pháp luật, đảm bảo thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, ngăn ngừa tình trạng thất thoát, tham nhũng.

- Tiếp tục hoàn thiện các văn bản chính sách pháp luật, thể chế quản lý để tiến tới xây dựng “hàng rào kỹ thuật pháp lý chặt chẽ”, chính sách tiền lương đảm bảo để cho mỗi CBCCVC “không thể, không dám, không cần” tiêu cực, tham nhũng khi thực thi công vụ.

- Xây dựng tiêu chí và quy định về việc lấy ý kiến đánh giá sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị, nhất là CBCCVC trực tiếp giải quyết công việc của người dân và doanh nghiệp; xây dựng chế tài và hình thức xử lý nghiêm đối với những tập thể, cá nhân có tiêu cực hoặc có chỉ số hài lòng thấp.

- Công khai hóa, quy trình hóa, chuẩn hóa các thủ tục hành chính ở các cơ quan, đơn vị, thẩm quyền, trách nhiệm của CBCCVC để người dân và doanh nghiệp biết, giám sát, thực hiện.

5.3. Nêu cao tinh thần, trách nhiệm, thái độ phục vụ của CBCCVC

- Vận động CBCCVC gương mẫu chấp hành nghiêm chỉnh đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; Luật Cán bộ, Công chức; Luật Viên chức; Luật Phòng chống tham nhũng; Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và tuân thủ quy định những điều đảng viên, công chức, viên chức không được làm.

- Vận động CBCCVC thực hiện nghiêm nội quy, quy chế của cơ quan, tổ chức, đơn vị; làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, chủ động, sáng tạo, công tâm, khách quan, tận tụy, chuyên nghiệp, hiệu quả; thái độ phục vụ tận tình, chu đáo. Có trách nhiệm phát hiện, phản ánh tới người có thẩm quyền về hành vi tiêu cực trong thực thi nhiệm vụ; xây dựng văn hoá công sở, nâng cao ý thức phục vụ nhân dân và doanh nghiệp; lắng nghe ý kiến và chịu sự giám sát của nhân dân.

- Vận động CBCCVC không ngừng học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, giữ vững phẩm chất của người CBCCVC; gương mẫu trong sinh hoạt, có lối sống giản dị, tiết kiệm; không xúi giục, tham gia, bao che, dung túng, tiếp tay cho các hành vi tiêu cực.

5.4. Phát huy dân chủ, nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình

- Triển khai thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở nhằm công khai, minh bạch

các chế độ, chính sách, nhất là các lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực, thông qua đó góp phần giám sát, phát hiện, đấu tranh, ngăn ngừa và đẩy lùi các hành vi tiêu cực.

- Nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình; có trách nhiệm cao, thân ái đoàn kết, xây dựng và phát huy tinh đồng chí, đồng nghiệp để chia sẻ khó khăn, phát hiện và uốn nắn khuyết điểm cho nhau, để cùng nhau tiến bộ, vì lợi ích chung.

- Mỗi CBCCVC có bản cam kết với người đứng đầu cơ quan, đơn vị và tổ chức công đoàn thực hiện “Nói không với tiêu cực” theo các nội dung của Cuộc vận động.

- Nêu cao trách nhiệm, tính gương mẫu của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong thực hiện “Nói không với tiêu cực”; kiên quyết đấu tranh, có cơ chế ngăn ngừa và hình thức xử lý người đứng đầu để xảy ra tiêu cực theo quy định của pháp luật.

5.5. Tiếp tục đẩy mạnh các phong trào, các cuộc vận động trong CBCCVC

- Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương cần tiếp tục đẩy mạnh việc hưởng ứng các phong trào, các cuộc vận động do Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên phát động với hình thức và biện pháp hiệu quả gắn với việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- Tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện phong trào thi đua “Tham mưu giỏi, phục vụ tốt”, Cuộc vận động người CBCCVC “Trung thành, trách nhiệm, Liêm chính, sáng tạo”; xây dựng văn hóa ứng xử ở công sở.

- Hàng năm các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương đánh giá kết quả thực hiện các nội dung phong trào, các cuộc vận động gắn với việc đánh giá, xếp loại CBCCVC. Trong quá trình triển khai thực hiện, gắn nội dung Cuộc vận động “CBCCVC nói không với tiêu cực” với các phong trào, các cuộc vận động đang được triển khai.

5.6. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của CBCCVC

- Các cơ quan, tổ chức, đơn vị làm tốt công tác kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện, nhất là các tiêu chuẩn, nội dung đã cam kết. Hàng năm đánh giá rút kinh nghiệm để điều chỉnh nội dung Cuộc vận động cho phù hợp.

- Tăng cường hoạt động giám sát, kiểm tra của Ban Thanh tra nhân dân; Giải quyết kịp thời đơn thư của công dân theo quy định của Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo.

- Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân tham gia giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền. Có cơ chế để người dân và doanh nghiệp thực hiện quyền giám sát, đánh giá sự hài lòng đối với CBCCVC trong quá trình thực thi công vụ.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong việc theo dõi, kiểm tra, giám sát thực thi công vụ của CBCCVC.

- Động viên, tôn vinh, khen thưởng kịp thời những CBCCVC xuất sắc, tiêu biểu trong thực hiện Cuộc vận động để tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

6. Kinh phí thực hiện

Ngân sách nhà nước bố trí thực hiện Đề án theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có).

Việc bố trí kinh phí thực hiện Đề án từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

Phần thứ ba TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam

- Chủ trì xây dựng và phê duyệt Đề án phát động Cuộc vận động “CBCCVC nói không với tiêu cực”.

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương liên quan phát động Cuộc vận động và triển khai thực hiện Đề án này. Thời gian phát động Cuộc vận động dự kiến vào dịp kỷ niệm 90 năm Ngày thành lập Công đoàn Việt Nam (28/7/1929-28/7/2019).

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Nội vụ và các cơ quan liên quan xây dựng bộ tiêu chí đánh giá sự hài lòng của nhân dân, doanh nghiệp đối với CBCCVC theo những yêu cầu mới, phù hợp với nội dung, tính chất của Cuộc vận động.

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan xây dựng kế hoạch, chương trình và tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện Cuộc vận động ở các bộ, ngành, địa phương và các cấp công đoàn.

- Chỉ đạo, hướng dẫn Công đoàn Viên chức Việt Nam, Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố; Công đoàn ngành Trung ương và tương đương chủ động, phối hợp chặt chẽ với cơ quan chuyên môn đồng cấp xây dựng kế hoạch tổ chức phát động, triển khai thực hiện Cuộc vận động trong phạm vi bộ, ngành, địa phương, đơn vị đảm bảo thiết thực, hiệu quả.

- Coi kết quả việc thực hiện cuộc vận động là một trong những tiêu chí đánh giá, bình xét, xếp loại tổ chức Công đoàn các cấp và cán bộ công đoàn. Kịp thời động viên, khen thưởng và đề nghị Thủ tướng Chính phủ khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong thực hiện Cuộc vận động.

- Hằng năm, sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Đề án này; điều chỉnh mục tiêu, nhiệm vụ, nội dung, giải pháp trong trường hợp cần thiết.

2. Đề nghị các bộ, ngành, uỷ ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

- Phối hợp với tổ chức công đoàn và các tổ chức chính trị - xã hội khác cùng cấp tổ chức thực hiện hiệu quả Cuộc vận động;

- Tạo điều kiện bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách để công đoàn cùng cấp làm tốt vai trò tham mưu giúp cấp ủy, chính quyền thực hiện hiệu quả Cuộc vận động; thực hiện lồng ghép với các phong trào, cuộc vận động khác có liên quan để nâng cao hiệu quả của Cuộc vận động;

- Phối hợp với tổ chức Công đoàn cùng cấp đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Cuộc vận động. Xem xét khen thưởng kịp thời những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Cuộc vận động.

3. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội

- Đề nghị Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, với vai trò là Trưởng Khối thi đua bổ sung việc triển khai thực hiện Cuộc vận động “CBCCVC nói không với tiêu cực” là một tiêu chí để đánh giá, chấm điểm hàng năm đối với các thành viên trong Khối.

- Đề nghị các tổ chức chính trị - xã hội xây dựng kế hoạch tuyên truyền, vận động CBCCVC, đoàn viên, hội viên thuộc tổ chức mình tích cực hưởng ứng Cuộc vận động; tham gia phối hợp với các bộ, ngành, địa phương trong việc tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát thực hiện Cuộc vận động.

- Vận động đoàn viên, hội viên, nhân dân và doanh nghiệp kiểm tra, giám sát việc thực thi nhiệm vụ của CBCCVC.

- Hàng năm đánh giá kết quả thực hiện, xem xét khen thưởng kịp thời những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Cuộc vận động.

4. Đề nghị các tỉnh, thành ủy và đảng ủy trực thuộc trung ương

- Ban hành văn bản lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Cuộc vận động trong tổ chức đảng và hệ thống chính trị trực thuộc.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của cấp ủy đảng, lãnh đạo đơn vị, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, nhất là đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo về mục tiêu, ý nghĩa, tác dụng và sự cần thiết thực hiện Cuộc vận động, qua đó phát huy vai trò, trách nhiệm của từng cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong thực thi công vụ.

- Gắn việc thực hiện Cuộc vận động với việc triển khai thực hiện “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương.

- Thường xuyên thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát nhằm ngăn ngừa, phát hiện kịp thời những biểu hiện, hành vi tiêu cực. Kiên quyết xử lý theo đúng quy định của Đảng, Nhà nước với những hành vi tiêu cực trong thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

5. Liên đoàn Lao động các tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương và tương đương

- Căn cứ Đề án của Tổng Liên đoàn xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện Cuộc vận động của cấp mình, báo cáo xin ý kiến cấp ủy cùng cấp phê duyệt để triển khai thực hiện hiệu quả Cuộc vận động.

- Chủ động, phối hợp với chính quyền, chuyên môn, tổ chức chính trị - xã hội đồng cấp phát động, triển khai đến các cấp công đoàn trực thuộc thực hiện Cuộc vận động.

- Tuyên truyền, vận động cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên công đoàn tích cực hưởng ứng tham gia Cuộc vận động.

- Triển khai thực hiện Cuộc vận động “CBCCVC nói không với tiêu cực” gắn với việc thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động do Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phát động.

- Hằng năm, xây dựng dự trù kinh phí thực hiện Cuộc vận động đề nghị chính quyền đồng cấp xem xét bố trí nguồn kinh phí theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện tốt công tác đôn đốc, kiểm tra, giám sát thực hiện Cuộc vận động trong phạm vi bộ, ngành, địa phương.

- Hằng năm, sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả đạt trong thực hiện Cuộc vận động báo cáo Tổng Liên đoàn trước ngày 30/11; khen thưởng và đề nghị cấp trên khen thưởng đối với những tập thể, cá nhân đạt thành tích xuất sắc trong thực hiện Cuộc vận động.

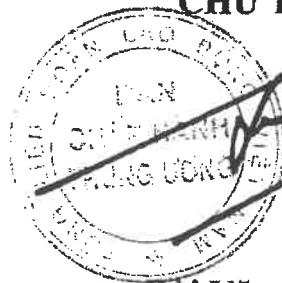
Trong quá trình triển khai thực hiện Cuộc vận động, nếu có những khó khăn, vướng mắc thì phản ánh kịp thời về Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam để xem xét, điều chỉnh.

Trên đây là nội dung Đề án phát động và triển khai Cuộc vận động “Cán bộ, công chức, viên chức nói không với tiêu cực”.

Nơi nhận: ✓

- Ban Bí thư Trung ương Đảng; (b/c)
- Thủ tướng Chính phủ; (b/c)
- Các ban, bộ, ngành ở Trung ương;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Tỉnh, thành ủy, UBND các tỉnh, thành phố;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Công TTĐTCTP;
- Các LĐLĐ tỉnh, TP, CĐNTWW và tương đương;
- Các ban, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp trực thuộc TLĐ;
- Lưu: VT, Ban CSKTXH&TĐKT.

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỊCH**



Bùi Văn Cường

